PHỤ LỤC 01: DỰ KIẾN NGUỒN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2026 của UBND phường Nam Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục các khu đất đấu giá	Tổng mức đầu tư	Tổng diện tích đấu giá (m2)	Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	Giá trị đấu giá	Ngân sách cấp tỉnh (40%)	Ngân sách phường thực hưởng (60%)	Kế hoạch thực hiện	Ghi chú
	Tổng cộng	**149.000**				**321.395**	**571.072**		
I	**Các dự án đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật và lô đất lẽ, cơ sở nhà đất dôi dư (không khấu trừ chi phí đầu tư hạ tầng)**		**77.883**		**537.697**	**215.079**	**343.318**		
1	Xây dựng CSHT khu dân cư Vĩnh Phước, phường Đông Lương		4.500	6	27.000	10.800	16.200	Năm 2026-2030	- Các khu đất đã hoàn thiện CSHT đủ điều kiện tổ chức đấu giá QSD đất - Mặt cắt đường lớn hơn 13m đến bằng 17,5m; Cấp đường 4a
2	Xây dựng CSHT khu dân cư đường Lý Thường Kiệt		5.400	6	32.400	12.960	19.440		
3	Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4)		11.000	7	77.000	30.800	46.200		
4	Xây dựng CSHT Khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 2)		2.800	7	19.600	7.840	11.760		MCĐ: 13-15m
5	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Đông kênh N2		5.970	7	41.790	16.716	25.074		MCĐ: 13-15m
6	Xây dựng CSHT khu dân cư đường Hàn Thuyên giai đoạn 2		2.662	7	18.634	7.454	11.180		MCĐ: 13m
7	Xây dựng CSHT khu dân cư khu phố 1A (đang hoàn thiện hạ tầng)		931	7	6.517	2.607	3.910		MCĐ: 13m
8	Xây dựng CSHT khu dân cư 2 bên đường Phạm Hồng Thái, giai đoạn 2 (đang hoàn thiện hạ tầng)		17.100	7	119.700	47.880	71.820		MCĐ: 13m
9	Đường Tuệ Tĩnh và CSHT KDC hai bên tuyến		10.000	8	75.000	30.000	45.000		MCĐ: 13-15m
10	Đấu giá các lô đất lẽ trong khu (rà soát hàng năm, bao gồm các cơ sở nhà đất dôi dư)		15.000	7	105.000	42.000	63.000		
II	**Các dự án Hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2026-2030 (khấu trừ chi phí đầu tư hạ tầng)**	**149.000**	**37.970**		**265.790**	**106.316**	**169.948**		
1	Hạ tầng kỹ thuật KDC phía Bắc đường Phạm Hồng Thái (giai đoạn 3); diện tích 4,4 ha	70.000	17.600	7	123.200	49.280	77.840	Năm 2026-2030	MCĐ trên 15m
2	Hạ tầng kỹ thuật phía KDC Đông kênh N2 (giai đoạn 2); diện tích 4,98 ha	79.000	20.370	7	142.590	57.036	92.108		MCĐ trên 15m
III	**Nguồn chi đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh** (năm 2026 là 20,306 tỷ đồng; các năm tiếp theo khoảng 5 tỷ đồng mỗi năm)						**40.306**		
IV	**Nguồn thu từ giao đất không qua đấu giá** (mỗi năm khoảng 3,5 tỷ đồng)						**17.500**		